

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 345/2017/HSST
Ngày 29-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Chiến Thắng;
2. Ông Bùi Kim Châu Hồ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ, Kiểm sát viên

Trong các ngày 27 và 29 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 376/2017/ HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 466/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1977 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm L 1, xã Ch B, huyện Qu H, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Số 127, khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Phúc Ph, sinh năm năm 1943 và bà Tạ Thị Th, sinh năm 1945; có 05 anh chị em ruột, lớn sinh năm 1968, nhỏ sinh năm 1982; có chồng tên Phạm Công T, sinh năm 1966, có 01 con, sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 23/9/2017 đến ngày 02/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Hoàng Xuân T, sinh năm 1982 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm S, xã L Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Số 9/50 đường B Th C, khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Học viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Xuân B, sinh năm 1941 và bà Đào Thị L, sinh năm 1940; có 03 chị ruột, lớn sinh năm 1970, nhỏ sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 23/9/2017 cho đến nay, có mặt.

3. Trần Thế Th, sinh năm 1977 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Số 91A/21B khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Cảnh L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1951; có 02 em ruột, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1981; có vợ tên Bùi Thị B, sinh năm 1978, có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 23/9/2017 đến ngày 02/10/2017

được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm B, thôn E T, xã P Dr, huyện Kr B, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Số 76/13/1 đường L V Ph, phường Ph Th H, quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1954; có 03 em ruột, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1992; có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1986, có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 23/9/2017 đến ngày 09/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 tại tỉnh Vĩnh Long; thường trú: Ấp Th Tr, xã Th L, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Tổ N, khu phố B, phường Tr D, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1934; có 06 anh chị ruột, lớn sinh năm không rõ, nhỏ sinh năm 1977; có vợ tên Phan Thị H, sinh năm 1977, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 23/9/2017 đến ngày 02/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. Nguyễn Ngọc Ngh, sinh năm 1971 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn T T, xã Th T, huyện Nh Th, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số 462/16 khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm không rõ và bà Đầu Khắc T, sinh năm không rõ; có 06 anh em ruột, lớn sinh năm 1969, nhỏ sinh năm 1995; có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 23/9/2017 đến ngày 13/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

7. Nguyễn Anh Tu, sinh năm 1987 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm Ch, xã Qu H, huyện Qu L, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Số 130 đường H B, khu phố T, phường H B Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Võ Thị B, sinh năm 1963; có 2 em ruột, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992; có vợ tên Hồ Thị Hà Tr, sinh năm 1989, có 01 con sinh năm 2015, tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 23/9/2017 đến ngày 11/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Công T, sinh năm 1966; thường trú: Xã L S, huyện Đ L, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Số 127, khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Thân Đức Ta1, sinh năm 1983; thường trú: Số 75/1A khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Phan Văn Tr, sinh năm 1987; thường trú: Xóm V Ng, xã Th K, huyện K S, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Lôi Mai Ph, sinh năm 1975; thường trú: Số 39K/4 đường Ng Nh T, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1981; thường trú: Số 386/3H khu phố Th B, phường A Th, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

5. Ông Ngô Văn D, sinh năm 1980; thường trú: Thôn H, xã Gi A, huyện T L, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Thôn B, xã Th K, huyện K S, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ph và Phạm Công T là chủ quán cà phê “Th V” tại địa chỉ khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 10 giờ ngày 23/9/2017, Ph đang bán nước giải khát tại quán cà phê “Thuần Việt” thì Nguyễn Ngọc Ngh, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Anh Tu, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh S và 01 người thanh niên khác không rõ lai lịch đến quán cà phê “Th V”. Sau đó có Thân Đức Ta1, Phan Văn Tr, Lôi Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D đến quán cà phê “Th V” để uống cà phê.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ngh, T, Th, T, H, S cùng 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) đang ngồi uống cà phê tại bàn gần quầy tính tiền của quán cà phê “Th V” và cùng rủ nhau đánh bài cào liêng tổ thắng thua bằng tiền. Lúc này Ph bán 03 bộ bài tây 52 lá cho Ngh, T, Th, Tu, H, S cùng chơi tại sòng 1. Hình thức đánh, thấp nhất 20.000 đồng và nhiều nhất 100.000 đồng.

Cũng vào thời điểm trên vào lúc 11 giờ ngày 23/9/2017, Thân Đức T, Phan Văn Tr, Lôi Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D đang ngồi uống cà phê tại bàn của quán cà phê “Th V”. Tất cả rủ nhau đánh bài sắc tê (06 lá) thắng thua bằng tiền. Lúc này Ph bán 01 bộ bài tây 52 lá cho Ta1, Tr, Ph, Th, D cùng chơi tại sòng 2. Hình thức chơi là mỗi người đặt số tiền 20.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Dĩ An phát hiện bắt quả tang 02 sòng bạc đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức bài cào liêng tổ và bài sắc tê (06 lá) tại quán cà phê “Th V”, tang vật tạm giữ: 03 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và số tiền tang thu được trên chiếu bạc 580.000 đồng (sòng 1); 01 bộ bài tây 52 lá và số tiền tang thu được trên chiếu bạc 715.000 đồng (sòng 2); 20 bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

- Nguyễn Anh Tu mang theo số tiền 3.190.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi T thua số tiền 60.000 đồng. Bị tạm giữ 3.130.000 đồng trong người.

- Nguyễn Văn H mang theo số tiền 300.000 đồng và sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng số tiền 300.000 đồng. Bị tạm giữ trong người số tiền 560.000 đồng và 40.000 đồng trên chiếu bạc.

- Nguyễn Thanh S mang theo số tiền 350.000 đồng và sử dụng 350.000 đồng dùng đánh bạc. Quá trình chơi thua số tiền 140.000 đồng. Bị tạm giữ trong người số tiền 210.000 đồng.

- Trần Thế Th mang theo số tiền 1.240.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thua số tiền 40.000 đồng. Bị tạm giữ trong người số tiền 1.200.000 đồng.

- Hoàng Xuân T mang theo số tiền 1.800.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thua số tiền 30.000 đồng. Bị tạm giữ trong người số tiền 1.770.000 đồng và 30.000 đồng chưa kịp chung trên chiếu bạc.

- Nguyễn Ngọc Ngh mang theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi không thắng, không thua. Bị tạm giữ trong người số tiền 400.000 đồng và trên chiếu bạc 100.000 đồng.

Đối với người thanh niên cùng tham gia chơi đánh bạc đã chạy thoát và bỏ lại số tiền tang trên chiếu bạc là 410.000 đồng hiện chưa xác định rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tổng số tiền Nguyễn Ngọc Ngh, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Anh Tu, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh S sử dụng vào việc đánh bạc là 7.380.000 đồng. Tổng số tiền Thân Đức Ta1, Phan Văn Tr, Lôi Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D sử dụng số tiền để đánh bạc là 1.400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 8.780.000 đồng; 04 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 20 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Thân Đức T, Phan Văn Tr, Lôi Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D cùng tham gia chơi bài bài sắc tê (06 lá) thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 1.400.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc mỗi đối tượng 1.500.000 đồng.

Bà Phạm Thị Hải Đ đã sang nhượng quán cà phê “Th V” cho Nguyễn Thị Ph làm chủ và ông Phạm Công T là chồng của bị cáo Ph không biết Ph cung cấp bài và cho các con bạc chơi đánh bài thắng thua bằng tiền tại quán cà phê “Th V” nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 363/QĐ-KSĐT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc Ngh và Nguyễn Anh Tu phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 30; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo các Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Anh Tu từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 30; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc Ngh, Nguyễn Thanh S từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 30; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo Trần Thế Th từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T từ 03 tháng 06 ngày đến 05 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 10 giờ ngày 23/9/2017, Nguyễn Thị Ph đang bán nước giải khát tại quán cà phê “Th V” thì Nguyễn Ngọc Ngh, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Anh Tu, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh S và 01 người thanh niên khác không rõ lai lịch đến quán cà phê “Th V”. Sau đó có Thân Đức Ta1, Phan Văn Tr, Lôi Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D đến quán cà phê “Th V” để uống cà phê.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ngh, T, Th, Tu, H, S cùng 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) đang ngồi uống cà phê tại bàn gần quầy tính tiền của quán cà phê “Th V” và cùng rủ nhau đánh bài cào liêng tổ thắng thua bằng tiền. Lúc này Ph bán 03 bộ bài tây 52 lá cho Ngh, T, Th, Tu, H, S cùng chơi tại sòng 1. Hình thức chơi, thấp nhất 20.000 đồng và nhiều nhất 100.000 đồng. Cũng vào thời điểm trên vào lúc 11 giờ ngày 23/9/2017, Thân Đức Ta1, Phan Văn Tr, Lôi Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D đang ngồi uống cà phê tại bàn của quán cà phê “Th V”. Tất cả rủ nhau đánh bài sắc tê (06 lá) thắng thua bằng tiền. Lúc này Ph bán 01 bộ bài tây 52 lá cho T, Tr, Ph, Th, D cùng chơi tại sòng 2. Hình thức chơi là mỗi người đặt số tiền 20.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Dĩ An phát hiện bắt quả tang 02 sòng bạc đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức bài cào liêng tổ và bài sắc tê (06 lá) tại quán cà phê “Th V”, tang vật tạm giữ: 03 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và số tiền tang thu được trên chiếu bạc 580.000 đồng (sòng 1); 01 bộ bài tây 52 lá và số tiền tang thu được trên chiếu bạc 715.000 đồng (sòng 2); 20 bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Nguyễn Anh Tu mang theo 3.190.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi Tu thua số tiền 60.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 3.130.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thắng số tiền 300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 560.000 đồng và 40.000 đồng trên chiếu bạc; Nguyễn Thanh S sử dụng 350.000 đồng dùng đánh bạc, quá trình chơi thua số tiền 140.000 đồng, khi bị bắt giữ trong người số tiền 210.000 đồng; Trần Thế Th sử dụng 1.240.000 đồng vào việc đánh bạc, quá trình chơi thua 40.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 1.200.000 đồng; Hoàng Xuân T, sử dụng 1.800.000 đồng vào việc đánh bạc, quá trình chơi thua số tiền 30.000 đồng, khi bị bắt giữ trong người số tiền 1.770.000 đồng và 30.000 đồng chưa kịp chung trên chiếu bạc; Nguyễn Ngọc Ngh, sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc, quá trình chơi không thắng, không thua, khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 400.000 đồng và trên chiếu bạc 100.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Ngọc Ngh, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Anh Tu, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh S sử dụng vào việc đánh bạc là 7.380.000 đồng. Tổng số tiền Thân Đức Ta1, Phan Văn Tr, Lôi Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D sử dụng số tiền để đánh bạc là 1.400.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua

bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc Ngh và Nguyễn Anh Tu đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc Ngh và Nguyễn Anh Tu đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào liêng tổ thua bằng tiền nhằm mục đích tư lợi, sát phạt lẫn nhau là vi phạm pháp luật và hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ph tuy không đánh bạc nhưng bị cáo bán bài cho các bị cáo khác đánh bạc nên bị cáo Ph phải chịu trách nhiệm đồng phạm về tội “Đánh bạc”. Cáo trạng số 363/QĐ- KSĐT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc Ngh và Nguyễn Anh Tu về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Ph là người bán bài cho các bị cáo khác đánh bạc, còn các bị cáo còn lại là người trực tiếp đánh bạc.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, đối với các bị cáo Ph, Th, S, H, Ngh và Tu hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân dân tốt thể hiện các bị cáo là người lao động và chưa có tiền án tiền sự. Riêng đối với bị cáo Hoàng Xuân T bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đến ngày 09/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét miễn hình phạt 8.000.000 đồng. Căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 2 Điều 69 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo được coi là không có án tích.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét số tiền 8.780.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước và 04 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 20 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Thân Đức Ta1, Phan Văn Tr, Lô Mai Ph, Nguyễn Hữu Th, Ngô Văn D cùng tham gia chơi bài bài sắc tê (06 lá) thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 1.400.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mỗi đối tượng 1.500.000 đồng.

Đối với bà Phạm Thị Hải Đ đã sang nhượng quán cà phê “Th V” cho Nguyễn Thị Ph làm chủ và ông Phạm Công T là chồng của bị cáo Phụng không biết Ph cung cấp bài và cho các con bạc chơi đánh bài thắng thua bằng tiền tại quán cà phê “Th V” nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng. Xét vai trò, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc, thời giam tạm giữ, tạm giam của từng bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên mức đề nghị hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc Ngh và Nguyễn Anh Tu phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 33; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T 03 (ba) tháng 06 (sáu) ngày tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 227 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Hoàng Xuân T ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo T không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 30; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Tu 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Trần Thế Th 10.000đ (mười triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 8.000.000đ (tám triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 8.000.000đ (tám triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ngh 8.000.000đ (tám triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 8.780.000đ (tám triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 00618 ngày 01/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 20 (hai mươi) bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Hoàng Xuân T, Trần Thế Th, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc Ngh và Nguyễn Anh Tu, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND phường các bị cáo thường trú, tạm trú (04);
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công